

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục vị trí việc làm và cơ cấu chức danh
nghề nghiệp viên chức Trung tâm Dịch thuật và Dịch vụ
Đổi ngoại Hà Tĩnh, trực thuộc Sở Ngoại vụ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Theo đề nghị của Sở Ngoại vụ tại Văn bản số 100/SNgV-VPTTr ngày 30/01/2024 và Sở Nội vụ tại Văn bản số 512/XDCQ&TCBC ngày 21/3/2024; trên cơ sở biểu quyết thống nhất của các Thành viên UBND tỉnh (lấy Phiếu qua Hệ thống TD).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này danh mục vị trí việc làm; cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức của Trung tâm Dịch thuật và Dịch vụ Đổi ngoại Hà Tĩnh, trực thuộc Sở Ngoại vụ, cụ thể như sau:

- Danh mục vị trí việc làm: tổng số 18 vị trí, trong đó:
 - Vị trí việc làm nhóm lãnh đạo, quản lý: 02 vị trí;
 - Vị trí việc làm thuộc nhóm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 06 vị trí;
 - Vị trí việc làm thuộc nhóm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung: 07 vị trí;
 - Vị trí việc làm thuộc nhóm hỗ trợ, phục vụ: 03 vị trí.

(Cụ thể tại Phụ lục I kèm theo)

- Cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức: cụ thể tại Phụ lục II kèm theo.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh giao:

1. Sở Ngoại vụ: chỉ đạo Trung tâm Dịch thuật và Dịch vụ Đối ngoại Hà Tĩnh căn cứ danh mục vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp được phê duyệt và chỉ tiêu biên chế được UBND tỉnh giao hàng năm để rà soát, bố trí, sử dụng và quản lý biên chế viên chức, người lao động phù hợp với vị trí việc làm; có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hoặc có phương án xử lý đối với viên chức chưa đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hoặc chưa phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm theo quy định (nếu có); hoàn thiện bản mô tả công việc và khung năng lực từng vị trí việc làm trình Sở Ngoại vụ thẩm định, gửi Sở Nội vụ phê duyệt theo quy định.

2. Sở Nội vụ: thẩm định và phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực từng vị trí việc làm của Trung tâm Dịch thuật và Dịch vụ Đối ngoại Hà Tĩnh (sau khi có ý kiến của UBND tỉnh về trình độ chuyên môn của từng vị trí việc làm Trung tâm Dịch thuật và Dịch vụ Đối ngoại Hà Tĩnh); tổng hợp báo cáo Bộ Nội vụ về danh mục vị trí việc làm của Trung tâm Dịch thuật và Dịch vụ Đối ngoại Hà Tĩnh theo quy định. Giám đốc Sở Nội vụ chịu hoàn toàn trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật trong việc thẩm định, trình phê duyệt nội dung Quyết định này và thẩm định, phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực từng vị trí việc làm của Trung tâm Dịch thuật và Dịch vụ Đối ngoại Hà Tĩnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành và thay thế Quyết định số 3829/QĐ-UBND ngày 11/11/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Danh mục vị trí việc làm, Khung năng lực từng vị trí việc làm Trung tâm Dịch thuật và Dịch vụ Đối ngoại Hà Tĩnh trực thuộc Sở Ngoại vụ.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Ngoại vụ, Nội vụ; Giám đốc Trung tâm Dịch thuật và Dịch vụ Đối ngoại Hà Tĩnh và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nội vụ (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, NC₂.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Lĩnh

Phụ lục I
DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
TRUNG TÂM DỊCH THUẬT VÀ DỊCH VỤ ĐỐI NGOẠI HÀ TĨNH
(Kèm theo Quyết định số: _____ /QĐ-UBND ngày ____ / ____ /2024 của UBND tỉnh)

STT	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tương ứng	Ghi chú
I	VTVL lãnh đạo, quản lý (02)		
	Giám đốc Trung tâm		
	Phó Giám đốc Trung tâm		
II	VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên ngành (06)		
	Dịch vụ lãnh sự hạng II	Hạng II	
	Dịch vụ lãnh sự hạng III	Hạng III	
	Dịch vụ đối ngoại hạng II	Hạng II	
	Dịch vụ đối ngoại hạng III	Hạng III	
	Dịch thuật hạng II	Hạng II	
	Dịch thuật hạng III	Hạng III	
III	VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung (07)		
	Chuyên viên về đào tạo	Chuyên viên	
	Chuyên viên về tổng hợp	Chuyên viên	
	Phụ trách kế toán		
	Kế toán viên	Kế toán viên	
	Văn thư viên	Văn thư viên	Kiểm nhiệm
	Nhân viên thủ quỹ	Nhân viên	Kiểm nhiệm
	Cán sự về lưu trữ	Cán sự	Kiểm nhiệm
IV	VTVL hỗ trợ, phục vụ (03)		
	Nhân viên Phục vụ		
	Nhân viên Lái xe		
	Nhân viên Bảo vệ		
TỔNG: 18 VTVL			

Phụ lục II
CƠ CẤU VIÊN CHỨC THEO CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
TRUNG TÂM DỊCH THUẬT VÀ DỊCH VỤ ĐỐI NGOẠI HÀ TĨNH
(của nhóm VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và
chuyên môn dùng chung)

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh)

TT	Hạng chức danh nghề nghiệp (của nhóm VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và chuyên môn dùng chung)	Cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo VTVL	Ghi chú
1	Hạng II và tương đương	36 %	
2	Hạng III và tương đương	64 %	

Lưu ý: Trường hợp chưa đủ tỷ lệ ở hạng chức danh nghề nghiệp viên chức được phê duyệt thì số còn thiếu được cộng vào hạng thấp hơn liền kề.